

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212, 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1,3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 về việc :Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Văn S, sinh năm 1970

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970

Địa chỉ cư trú: Đều trú tại: Xóm H , xã Đ, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 26/11/1990 tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi cưới vợ chồng chung sống bình thường đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không hòa hợp nên dẫn đến thường xuyên xúc phạm lẫn nhau, nay hai người xét thấy tình cảm không còn tình cảm nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- [2] Về con chung: Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị H có hai con chung tên là Trần Thị Thu T, sinh ngày 16/11/1990 và Trần Văn H, sinh ngày 27/9/1993. Hiện nay các con đã trưởng thành ở với ai do các con quyết định.

- [3] Về tài sản chung: Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4] Về lệ phí: Anh Trần Văn S tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị H có hai con chung tên là Trần Thị Thu T, sinh ngày 16/11/1990 và Trần Văn H, sinh ngày 27/9/1993. Hiện nay các con đã trưởng thành ở với ai do các con quyết định.

- Về tài sản: Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí: Anh Trần Văn S tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001095 ngày 03/01/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã T, Huyện H, HT
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

(đã ký)

Phan Thị Nguyệt Thu